

Số: 12 / KHCL

Thị trấn Gia Lộc, ngày 10 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học Phương Hưng Giai đoạn 2020 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030

Trường TH Phương Hưng thuộc Thị trấn Gia Lộc, cách trung tâm TP Hải Dương 12 km; tổng diện tích tự nhiên gồm 759.19 ha, tổng số dân trên 21.000 khẩu với hơn 6400 hộ. Trường Th Phương Hưng được phụ trách học sinh thuộc 3 khu dân cư Ngà, Chằm, Tó; với tổng diện tích tự nhiên khoảng 196.19 ha, tổng số dân hơn 3700 nhân khẩu với hơn 1200 hộ. Dân cư sinh sống trong các khu dân cư đều tập trung, bán kính cách trung tâm thị trấn từ 1km đến 1,5km. Mạng lưới giao thông thuận lợi, đi lại dễ dàng. Mạng lưới thông tin và giáo dục phát triển, đời sống kinh tế, trình độ dân trí tương đối cao.

Trường Tiểu học Phương Hưng được thành lập vào năm 1991 được tách từ trường cấp 1, 2 Phương Hưng. Gần 30 năm qua, trường đã phấn đấu không ngừng hoàn thành tốt các Chỉ thị nhiệm vụ của từng năm học, nhiều năm nhà trường đạt trường tiên tiến, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh địa phương. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trường Tiểu học Phương Hưng xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông cùng với các trường trong huyện xây dựng

ngành giáo dục huyện Gia Lộc phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội các nước trong khu vực và thế giới.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1. Môi trường bên trong:

1.1. Điểm mạnh:

* *Đội ngũ:*

Tổng số CB, GV, NV và người lao động: - Có 21 người. Trong đó 18 người trong biên chế, 02 GV hợp đồng mùa vụ, 01 nhân viên bảo vệ

+ Cán bộ quản lý: 2 đ/c. Trình độ ĐH

+ Giáo viên giảng dạy: 15 (HĐMV: 2). Cơ cấu: Thiếu 01 GV dạy môn tự chọn (01 GV Mĩ thuật). Trình độ: Đại học: 14 : Cao đẳng: 01 . (hiện có 1 giáo viên đang theo học các lớp đại học).

+ Nhân viên: 04 (01 Kế toán -Văn thư ; 01 Thư viện - Đồ dùng; 01 Y tế - Thủ quỹ, 01 bảo vệ). Trình độ: ĐH: 02; CĐ: 01; THPT: 01)

- Công tác tổ chức quản lý của ban giám hiệu có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Giám nghĩ giám làm, giám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

* *Chất lượng học sinh năm học 2019-2020*

+ Tổng số học sinh: 273 em

+ Tổng số lớp: 10 lớp

Kết quả đạt được:

2.1. Kết quả đánh giá theo môn học:

Môn học	Hoàn thành Tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	%	SL	%	SL	%
Tiếng Việt	137	50.2	135	49.5	1	0.4
Toán	183	67.0	89	32.6	1	0.4

L sử & Địa lý	59	66.3	30	33.7	0	0
Khoa học	67	75.3	22	24.7	0	0
TN&XH	123	66.8	61	33.2	0	0
Tiếng Anh	122	45.0	151	55.0	0	0
Tin học	114	41.8	159	58.2	0	0
Đạo đức	197	72.2	76	27.8	0	0
Thủ công (KThuật)	180	65.9	93	34.1	0	0
Mĩ Thuật	171	62.6	102	37.4	0	0
Âm nhạc	137	50.2	136	49.8	0	0
Thể dục	157	57.5	116	42.5	0	0

2.2. Đánh giá xếp loại thể lực, năng lực, phẩm chất:

Thể lực						Năng lực						Phẩm chất					
Tốt		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Đạt		CC gắng		Tốt		Đạt		CCG	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
157	57.5	116	42.5	0	0	208	76.2	65	23.8	0	0	228	83.5	45	16.5	0	0

* Hoàn thành chương trình lớp học

- + Khối 1: $58/60 = 96.7\%$ + Khối 3: $62/62 = 100\%$
+ Khối 2: $62/62 = 100\%$ + Khối 4: $46/46 = 100\%$

* Xét hoàn thành chương trình tiểu học:

- HTCTTH : $43/43 = 100\%$

* Tổng số học sinh HTCT lớp, HTCTTH : $271/273 = 99.3\%$

2.3. Khen thưởng học sinh:

- HS hoàn thành Xuất sắc nội dung học tập và rèn luyện: $90/273 = 33.0\%$
- HS hoàn thành nội dung môn học hoặc NL - PC : $129/273 = 47.3\%$

* Giáo viên:

- 13 GV được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường

- 08 sáng kiến của cán bộ giáo viên được công nhận cấp huyện.

* Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động đồng bộ, có hiệu quả: Chi bộ đạt TSVM, Công đoàn, Đoàn thanh niên đều đạt Vững mạnh; Liên đội đạt xuất sắc và được Tỉnh đoàn tặng Bằng khen. Trường đạt phổ cập giáo dục TH mức độ 3; Giữ vững Kiểm định chất lượng đạt mức độ 3; Thư viện Tiên tiến, trường chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

3. Cơ sở vật chất nhà trường:

3.1. Phòng học:

Phòng học: có 10 phòng/10 lớp, để có đủ phòng học đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ ngày.

Mỗi phòng học có đủ bàn ghế, bảng chống loá, tủ đựng đồ dùng, góc trang trí lớp học, hệ thống điện chiếu sáng và quạt.

Phòng dạy môn Tin học có trang thiết bị: 17 máy vi tính, 17 bộ thiết bị thu, phát sóng không dây.

3.2. Phòng làm việc và phòng chức năng

Nhà trường có 18 phòng: Phòng hội đồng, phòng HT, phòng PHT, phòng tổ chuyên môn Tổ 1,2,3, phòng tổ chuyên môn Tổ 4,5, phòng chờ của giáo viên, phòng Y tế, phòng VT-KT, phòng truyền thống Đội, Thư viện, kho đồ dùng, phòng học Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Ngoại ngữ, bảo vệ, Bếp bán trú, phòng ngủ bán trú.

Các thiết bị dạy học: có đủ 100% bộ đồ dùng đồng bộ cho các lớp theo quy định của Bộ GD&ĐT, có các phương tiện dạy học hiện đại: 02 máy chiếu đa năng, 01 máy chiếu vật thể, 23 máy vi tính, 10 Tivi, 02 đầu DVD kĩ thuật số và loa đài...

3.3. Sân chơi, bãi tập

Nhà trường có đủ diện tích sân chơi (1722 m²), bãi tập (788 m²) theo quy định đáp ứng yêu cầu dạy và học.

Cơ sở vật chất bước đầu đó đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Trường đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ I.

- Thành tích chính: Đạt danh hiệu trường tiên tiến.

1.2. Điểm yếu:

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh. Có giáo viên năng lực chuyên môn hạn chế, không tự học, bảo thủ, sự tín nhiệm của học sinh và đồng nghiệp thấp.

- Chất lượng học sinh: Đa số con em nông thôn, điều kiện gia đình còn khó khăn, một bộ phận dân cư ít quan tâm đến giáo dục nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập.

- Cơ sở vật chất: Còn thiếu một số phòng chức năng, một số phòng học xuống cấp, ti vi, máy tính hỏng nhiều.

2. Môi trường bên ngoài:

2.1 Cơ hội: Có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự đồng thuận của tập thể giáo viên - nhân viên, có sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên đa số trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

2.2. Thách thức: Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đổi mới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

II. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC:

1. Các vấn đề ưu tiên giải quyết:

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

1. Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo, năng động để mỗi học sinh phát triển tối đa khả năng của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước.

2. Tầm nhìn: Trở thành trường trọng điểm về cảnh quan môi trường, là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, nơi giáo viên và học sinh luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công.

3. Giá trị:

- Tinh thần đoàn kết
- Tính trung thực
- Sự hợp tác
- Tư duy độc lập, sáng tạo
- Dân chủ kỷ cương
- Tinh thần, trách nhiệm

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1. Mục tiêu chung: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến về cảnh quan, môi trường phù hợp với xu hướng phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Quy mô:

Năm học	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Số lớp	10	10	10	10	10
Đội ngũ giáo viên (Tính cả GVTA, Tin học)	15	15	15	15	15

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi 80% trở lên.

- Sử dụng công nghệ thông tin thường xuyên có hiệu quả.

- Có 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn trong đó 100% giáo viên có trình độ Đại học (tính cả đang học lớp ĐH).

2.2 Học sinh:

- Quy mô:

Năm học	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Số lớp	10	10	10	10	10
Số học sinh	284	278	260	244	242

- **Môn học và hoạt động giáo dục(Kiến thức, kỹ năng):**

Hoàn thành: 99,5%

Chưa hoàn thành: 0,5%

- **Năng lực:**

Tốt: 65%

Đạt: 35%

Cần cố gắng: 0%

- **Phẩm chất:**

Tốt: 65%

Đạt: 35%

Cần cố gắng: 0%

- **Khen thưởng: 60%**

- **HTCTLH (Lớp 1+2+3+4): 99%**

- **HTCTTH (Lớp 5): 100%**

- HS được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp có văn hoá, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

3. Cơ sở vật chất:

- Sửa chữa nâng cấp phòng học, phòng làm việc và các trang thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc theo trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, tiến tới mức độ 2.

- Tham mưu cho địa phương xây dựng cơ sở vật chất: khu vệ sinh học sinh, khu bán trú, công trình phụ trợ, phòng chức năng đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

4. Một số hoạt động khác:

- Công tác xây dựng trường chuẩn: Phần đầu duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm học 2023-2024, tiến tới mức độ 2.

- PCGD: Giữ vững PCGDTH mức độ 3.
- Duy trì thư viện tiên tiến, tiến tới xây dựng thư viện xuất sắc.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá HS phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng HS. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được kỹ năng sống cơ bản.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, Đoàn thể, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Xây dựng và tuyển dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, CNV đủ về số lượng, về cơ cấu, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

- Tích cực tham mưu với địa phương xây dựng khu vệ sinh, xây nhà đa năng, phòng chức năng. Tiết kiệm từ nguồn ngân sách giao bổ sung trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, thư viện giáo án điện tử... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính, máy chiếu phục vụ cho công việc.

Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục:

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước, ngoài ngân sách (từ xã hội, tự nguyện phụ huynh HS).

- Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội cha mẹ HS.

6. Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, HS và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể công nhân viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2021

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021 – 2023

- Giai đoạn 3: Từ năm 2023 – 2025

4. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Theo nhiệm vụ được phân công, Giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với các đoàn thể:

- Các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch lồng ghép vào các hoạt động theo tháng theo tuần để chỉ đạo các hoạt động có hiệu quả.

- Kiểm tra theo dõi đánh giá xếp loại thi đua động viên đẩy mạnh phong trào.

8. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- CB, GV, NV (để thực hiện);
- Lưu.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Trung

